TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/ 2018/ HNGĐ-ST
Ngày: 15/ 5/ 2018
V/v: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Khưu Để Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hoàng Cảnh.

2. Ông Phan Minh Quốc.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 33/2018/TLST-HNGĐ ngày 07/02/2018 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/4/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Võ Văn H**,** sinh 1978 (có mặt).

Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện T, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn*: Chị Lê Cẩm L, sinh 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn anh Võ Văn H trình bày: Anh với chị Lê Cẩm L chung sống với nhau từ năm 2010, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc có một con chung tên Võ Quỳnh N, sinh ngày 16/3/2012. Đến năm 2013 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, có nhiều bất đồng về quan điểm sống; nguyên nhân chị L sống không chung thủy, có tình cảm với người khác bên ngoài; từ đó, vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay.

Nay anh xin được ly hôn với chị L. Về quan hệ con chung anh đồng ý để chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản và nợ chung không có anh không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn chị Lê Cẩm L: Kể từ khi thụ lý vụ án tòa án đã thông báo và tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị L đã vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của anh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Bị đơn chị Lê Cẩm L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, có căn cứ áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, xét xử vắng mặt chị L.

[2] Sau khi quen biết, tìm hiểu năm 2010 anh Võ Văn H với chị Lê Cẩm L tự nguyện chung sống với nhau được Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 18 ngày 28/02/2012. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Xét yêu cầu của anh Võ Văn H, thấy: Vợ chồng anh H với chị L chung sống với nhau, có thời gian hạnh phúc và đã có con chung; tuy nhiên, chỉ trong thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, ngày càng trầm trọng và đã sống ly thân từ năm 2013 cho đến nay; kể từ khi sống ly thân đến nay anh H với chị L không gặp nhau, không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ cho nhau. Ngoài lời trình bày của anh H, điều này còn được thể hiện, kể từ khi thụ lý vụ án tòa án tiến hành thông báo hòa giải nhằm mục đích động viên, hàn gắn nhưng chị L đã vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện nguyện vọng muốn được hàn gắn quan hệ vợ chồng với anh H để xây dựng hạnh phúc gia đình và chăm sóc, giáo dục con chung.

Căn cứ Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử thấy, tình nghĩa vợ chồng giữa anh Võ Văn H với chị Lê Cẩm L không còn, tình trạng hôn nhân đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Võ Văn H.

[4] Xét về quan hệ con chung, thấy: Cháu Võ Quỳnh N sinh ngày 16/3/2012, hiện đang được chị Lê Cẩm L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; chị L vắng mặt không có ý kiến, nhưng quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa anh H không có yêu và tự nguyện giao con chung cho chị L chăm sóc nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy, để ổn định cuộc sống và đảm bảo sự phát triển bình thường của cháu Quỳnh N, cần thiết áp dụng Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Võ Quỳnh N cho chị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

[5] Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, anh Võ Văn H là nguyên đơn nên phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu của anh Võ Văn H.

Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Võ Văn H ly hôn với chị Lê Cẩm L.

Về quan hệ con chung:

- Giao con chung tên Võ Quỳnh N, sinh ngày 16/3/2012 (hiện đang sống với chị Lê Cẩm L) cho chị Lê Cẩm L trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Anh Võ Văn H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Quỳnh N được sống chung với chị L và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị L không được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Võ Văn H chịu 300.000 đồng, được trừ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000951 ngày 07/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Anh Võ Văn H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tuyên án, chị Lê Cẩm L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh An Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã, phường, trị trấn nơi đương sự thường trú;
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu: Hồ sơ, Văn Phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA